

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THEO CHUẨN KIỂM ĐỊNH QUỐC TẾ - K2015
(Đính kèm Quyết định số: 1517/QĐ-KHTN ngày 25/9/2015)

STT	SBD	MSSV cũ	MSSV mới	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm thi	Ghi chú
1	SPS001449	1512027	1553001	NGUYỄN QUỐC BẢO	06/09/1997	23.50	
2	HUI001325	1512037	1553002	LÊ CÔNG CẢNH	01/10/1997	23.50	
3	SPS001884	1512039	1553003	LIÊU HY CHÁNH	19/11/1997	23.50	
4	QGS002191	1512046	1553004	VÕ HOÀNG CHƯỜNG	03/10/1997	26.50	
5	QGS002329	1512049	1553005	NGÔ XUÂN CUỒNG	07/10/1997	25.00	
6	SPD001863	1512097	1553006	HỒ THÀNH ĐẠT	29/11/1997	25.50	
7	DQN003623	1512089	1553007	NGUYỄN THANH DỰ	28/12/1997	24.00	
8	SGD001836	1512078	1553008	LÂM HOÀNG DŨNG	25/08/1997	24.75	
9	DHU006091	1512152	1553009	TÔN THẤT BẢO HÂN	19/12/1997	23.50	
10	QGS005499	1512155	1553010	TRẦN CÔNG HẬU	25/10/1997	23.75	
11	TSN004972	1512161	1553011	TRẦN ĐỨC HIẾU	01/10/1996	24.25	
12	QGS007207	1512210	1553012	TRẦN GIA HUY	21/06/1997	24.75	
13	TTG006824	1512244	1553013	HUỖNH XUÂN KHÁNH	28/01/1997	23.75	
14	TTG006884	1512245	1553014	NGUYỄN TRẦN QUỐC KHÁNH	02/09/1997	24.00	
15	HUI006926	1512254	1553015	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	12/08/1997	24.25	
16	DTT005924	1514102	1553016	TRẦN ĐĂNG KHOA	27/07/1997	22.50	KV2NT
17	DCT005139	1512258	1553017	TRẦN ĐÌNH KHOA	23/06/1997	24.00	
18	QGS008523	1512264	1553018	NGUYỄN HỮU KHÔI	01/06/1997	24.75	
19	SPS011052	1512303	1553019	HOA MINH LUÂN	06/09/1997	24.50	
20	DND015726	1512370	1553020	NGUYỄN NGỌC NHÂN	09/02/1997	22.75	KV1
21	SPD006783	1512372	1553021	NGUYỄN SĨ NHÂN	12/07/1997	24.25	
22	SPS014072	1512373	1553022	NGUYỄN TRUNG NHÂN	25/01/1997	24.00	
23	TAG010558	1512377	1553023	TRẦN GIA TRỌNG NHÂN	04/10/1997	25.00	
24	QGS014026	1512399	1553024	LÊ THANH PHONG	08/12/1997	25.25	
25	QGS014083	1512401	1553025	TIÊU VĨNH PHONG	13/01/1997	24.50	
26	TTN014386	1512412	1553026	NGUYỄN PHAN MINH PHÚ	01/01/1997	22.75	KV1
27	QGS015062	1512431	1553027	LÝ THIẾT QUANG	13/05/1997	24.00	
28	DTT011952	1512473	1553028	TRƯƠNG NGỌC TÀI	12/06/1997	25.50	
29	SPS018438	1512476	1553029	KHUU MINH TÂM	12/09/1997	24.50	
30	TTG015242	1512481	1553030	NGUYỄN LÊ TÂM	25/02/1997	25.00	
31	TCT017179	1512509	1553031	HUỖNH HÁN THÀNH	07/09/1997	24.00	
32	SPS020386	1512548	1553032	NGUYỄN VĂN QUAN THỊNH	22/05/1997	24.25	
33	TTG018886	1512578	1553033	NGUYỄN TRUNG TÍN	18/01/1997	24.50	
34	QGS020822	1512598	1553034	ĐẶNG VĂN TRIỂN	03/12/1997	25.25	
35	TCT021294	1512596	1553035	TRẦN QUỐC THÁI TRIỀU	12/09/1997	24.25	
36	SPS024279	1512650	1553036	NGUYỄN XUÂN HOÀNG TÚ	24/02/1997	25.00	
37	HUI019191	1512669	1553037	TRẦN TRỊNH QUỐC VIỆT	08/11/1997	23.00	KV1

Danh sách này gồm có 37 sinh viên